

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 363/2024/HSST
Ngày: 26/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy và bà Nguyễn Thị Thuý Mai.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Đức Chính, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị H Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 303/2024/HSST, ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2024/QĐXXST-HS ngày 04/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Hồng H, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1990.

HKTT: Tổ 05, phường Quan Triều, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Phạm Văn S (đã chết); và bà Lê Thị Nga, sinh năm 1964; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; có vợ Nguyễn Thị Trúc Quỳnh, sinh năm 1990; Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa pH và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Họ và tên: Hoàng Thị S, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1975.

HKTT: Tổ 05, phường Quan Triều, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Hoàng Nhật Huy (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Lân, sinh năm 1939; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 05; chồng: Lê Quốc Bảo, sinh năm 1968; có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa pH và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.(Có mặt)

3. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H; sinh ngày 23 tháng 3 năm 1973

HKTT: Tổ 01, phường Quang Vinh, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 8/10; con ông Nguyễn Cát H, sinh năm 1942 và bà Chu Thị Sản, sinh năm 1948. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; Chồng: Ngô Văn Ân, sinh năm 1975; Có 01 con, sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 340 ngày 06/3/1996, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái xử phạt hình thức phạt tiền, mức phạt 30.000 đồng về hành vi “Làm nhục người khác”.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa pH và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.(Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng H: ông Phạm Quốc Chính

Luật sư Văn phòng Luật sư An Toàn - Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; địa chỉ: 06, phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

Người làm chứng gồm:

1. Nguyễn Thị PH Dung, sinh năm 1985(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, phường Quang Vinh, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Trần Thị Thanh H, sinh năm 1965(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 05, phường Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ngô Văn Cường, sinh năm 1992(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 13, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Vũ Mạnh Chí, sinh năm 1983(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, xã S Cầm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

5. Ngô Văn Mơ, sinh năm 1976(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thích, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

6. Phạm Quang Hùng, sinh năm 1956(Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 05, phường Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán bán rau của Hoàng Thị S tại tổ 05, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thường xuyên diễn ra hoạt động đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề, hồi 18 giờ 10 phút ngày 16/01/2024, tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra, xác minh tại địa chỉ trên.

Tiến hành kiểm tra hành chính đối với Hoàng Thị S thì phát hiện S đang thực hiện hành vi sử dụng điện thoại di động để nhắn tin mua bán số lô, số đề với nhiều người. Qua làm việc, S đã tự nguyện giao nộp: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A04s, màu đen, số imei1: 350753202473559, số imei2: 352044982473557, lắp sim số 0359.336.258, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc theo quy định.

Kết quả điều tra xác định:

- Ngày 12/01/2024, Hoàng Thị S sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A04s, màu đen bên trong lắp sim số 0359.336.258 nhắn tin đến số điện thoại 0328.074.864 của Phạm Hồng H mua 142 số đề thành tiền là 4.595.000đ; 18 số lô tổng 111 điểm lô thành tiền là 2.442.000đ. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì S trúng thưởng 01 số đề thành tiền là 1.050.000đ, trúng thưởng 03 số lô tổng 72 điểm thành tiền là 5.760.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa Hoàng Thị S với Phạm Hồng H vào ngày 12/01/2024 là 13.847.000đồng.

- Ngày 12/01/2024, Nguyễn Thị Thu H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh, lắp sim số 0963096735 nhắn tin đến số điện thoại 0328.074.864 của Phạm Hồng H mua 149 số đề thành tiền là 4.491.000đ, 04 số đề ba càng thành tiền là 140.000đ. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì H trúng thưởng 01 số đề thành tiền là 1.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa Nguyễn Thị Thu H với Phạm Hồng H vào ngày 12/01/2024 là 6.031.000đồng.

- Ngày 16/01/2024, Nguyễn Thị PH Dung (sinh năm 1985, HKTT: Tổ 04, phường Quang Vinh, TP Thái Nguyên) sử dụng số điện thoại 0853.702.702 của mình lắp trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, nhắn tin đến số điện thoại 0359.336.258 của Hoàng Thị S mua 05 số đề thành tiền là 80.000đ, 01 cặp lô xiên ba thành tiền là 50.000đ, 06 số lô tổng 45 điểm thành tiền là 1.035.000đ. Dung và S chưa so sánh kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Tổng số tiền đánh bạc giữa Dung và S là 1.165.000đồng.

- Ngày 16/01/2024, Lương Thị Mây (sinh năm 1969, HKTT: Tổ 04, phường Quang Vinh, TP Thái Nguyên) sử dụng số điện thoại 0879113295 của mình lắp trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng nhắn tin đến số điện thoại 0359.336.258 của Hoàng Thị S mua 08 số lô tổng 100 điểm thành tiền là 2.300.000đ. Đến khoảng 18 giờ 18 phút cùng ngày, Mây nhắn tin thứ hai mua của S 28 số đề thành tiền là 4.100.000đ nhưng S chưa nhắn tin đồng ý bán các số đề trong tin nhắn thứ hai của Mây nhắn đến, Mây và S chưa so sánh kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Tổng số tiền đánh bạc giữa Mây và S là 2.300.000đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Hoàng Thị S với Dung và Mây vào ngày 16/01/2024 là 3.465.000đồng.

Sau khi nhận số lô, đề của Dung và Mây thì S tiếp tục sử dụng điện thoại di động SamSung Galaxy A04s, màu đen, lắp sim số thuê bao 0359.336.258 để chuyển và mua các số lô, đề với Phạm Hồng H qua số điện thoại 0328.074.864 lắp trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen để mua 45 số đề thành tiền là 1.385.000đ, 139 điểm lô thành tiền là 3.058.000đ, S và H chưa so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Tổng số tiền H và S đánh bạc là 4.443.000đồng.

- Ngày 16/01/2024, Phạm Hồng H bán cho Nguyễn Thị Thu H qua số điện thoại 0968096735 mà H lắp trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh 165 số đề thành tiền là 5.697.000đ. H và H chưa so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Tổng số tiền đánh bạc giữa Nguyễn Thị Thu H và Phạm Hồng H là 5.697.000đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Hoàng Thị S vào ngày 12/01/2024 là 13.847.000đ, ngày 16/01/2024 là 4.443.000đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Thu H vào ngày 12/01/2024 là 6.031.000đ, ngày 16/01/2024 là 5.697.000đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Hồng H vào ngày 12/01/2024 là 19.878.000đ, ngày 16/01/2024 là 10.140.00đồng.

Về hình thức đánh bạc:

- Đối với số đề: Người chơi lựa chọn các số từ 00 đến 99, sau đó đối chiếu với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày hôm đó. Nếu số đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì được gọi là trúng đề, được người bán trả tiền thắng bạc gấp 70 lần số tiền mà người chơi đó đã bỏ ra.

- Đối với số lô: Người chơi lựa chọn các số tự nhiên từ 00 đến 99 để đánh với số điểm, sau đó sẽ đối chiếu với hai số cuối của giải thưởng của kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số lô trên trùng với hai số cuối của các giải thì được gọi là trúng lô và được người bán trả số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô tương ứng với số điểm lô đã mua.

- Đối với số lô xiên 3: Người chơi chọn ba cặp số, nếu ba cặp số người chơi đã chọn trùng với hai số cuối của 03 giải của kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì mỗi điểm lô xiên 3 mua 10.000 đồng, nếu trúng sẽ được 400.000 đồng.

- Đối với ba càng: Người chơi sẽ chọn 03 số bất kỳ với số tiền tùy ý sau đó so sánh số ba càng đã mua với 03 số cuối giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó. Nếu trúng thưởng, người chơi sẽ được số tiền gấp 400 lần số tiền đã mua số ba càng đó.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản kiểm tra điện thoại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s, màu xanh đen, số imei: 350753202473559, bên trong lắp sim số 0359336258 của Hoàng Thị S trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A1).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu xám, số imei: 353891100158166, bên trong lắp sim số 0853.702.702 của Nguyễn Thị PH Dung trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A2).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số imei: 352808091208744, bên trong lắp sim số 0332884583 và 0879113295 của Lương Thị Mây trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A3).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số imei: 352808091262089, bên trong lắp sim số 0328074864 của Phạm Hồng H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A4).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh, số imei: 352812104613957, bên trong lắp sim số 0968096735 của Nguyễn Thị Thu H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A5).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3, màu xanh, số imei: 860750042723154, bên trong lắp sim số 0394.767.481 của Trần Thị Thanh H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A6).

Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 302/CT- VKSTPTN ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Phạm Hồng H, Hoàng Thị S, Nguyễn Thị Thu H về tội *Đánh bạc*, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Hồng H từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo

Nguyễn Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Thị S từ 07 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS :

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước : + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s, màu xanh đen, số imei: 350753202473559, bên trong lắp sim số 0359336258 của Hoàng Thị S trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A1).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số imei: 352808091262089, bên trong lắp sim số 0328074864 của Phạm Hồng H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A4).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh, số imei: 352812104613957, bên trong lắp sim số 0968096735 của Nguyễn Thị Thu H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A5).

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu xám, số imei: 353891100158166, bên trong lắp sim số 0853.702.702 cho Nguyễn Thị PH Dung trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A2), quản lý sử dụng.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số imei: 352808091208744, bên trong lắp sim số 0332884583 và 0879113295 cho Lương Thị Mây trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A3) quản lý sử dụng.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3, màu xanh, số imei: 860750042723154, bên trong lắp sim số 0394.767.481 cho Trần Thị Thanh H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A6), quản lý sử dụng.

- Truy thu của bị cáo H, bị cáo H, bị cáo S số tiền thu lợi bất chính do bị cáo đánh bạc theo quy định pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lưu ý bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng H trình bày bản luận cứ và có ý kiến với quan điểm của Viện kiểm sát:

- Về nội dung vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hồng H và các đồng phạm đã rõ, Bị cáo H bị truy tố, xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1

Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, không bị oan. Luật sư không có ý kiến gì khác đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Về tính chất, mức độ, hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H: Bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình. Do công việc không ổn định, nhận thức về pháp luật hạn chế, nghe lời bạn bè rủ rê dẫn đến vi phạm pháp luật. Những lần tham gia mua bán số lô, số đề với các bị cáo S, H không lớn, các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vai trò đồng phạm của H là trực tiếp cùng tham gia đánh bạc không pH là chủ mưu, cầm đầu. Về nhân thân, trước khi phạm tội H là người chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, gia đình có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân huy cH. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, H nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là sai trái, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, đã ý thức nộp một phần tiền vào Ngân sách nhà nước để khắc phục hậu quả. Như vậy, H được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Ủy ban nhân dân phường Quan Triều xác nhận vào đơn xin cải tạo tại địa pH cho bị cáo H do hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, H là lao động chính trong gia đình. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị HĐXX: Áp dụng, khoản 1,3 Điều 321; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo H được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội, không có ý kiến gì thêm. Các bị cáo, luật sư không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/01/2024, tại tổ 05, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Thị S đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho Phạm Hồng H với tổng số tiền là 13.847.000 đồng, Nguyễn Thị Thu H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho Phạm Hồng H với tổng số tiền là 6.031.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Hồng H ngày 12/01/2024 là 19.878.000 đồng, của Hoàng Thị S là 13.847.000 đồng, của Nguyễn Thị Thu H là 6.031.000 đồng.

Ngày 16/01/2024, Phạm Hồng H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho Hoàng Thị S với tổng số tiền là 4.443.000 đồng, cho Nguyễn Thị Thu H với tổng số tiền là 5.697.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Hồng H ngày 16/01/2024 là 10.140.000 đồng, của Hoàng Thị S là 4.443.000 đồng, của Nguyễn Thị Thu H là 5.697.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Hoàng Thị S vào ngày 12/01/2024 là 13.847.000đ, ngày 16/01/2024 là 4.443.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Thu H vào ngày 12/01/2024 là 6.031.000đ, ngày 16/01/2024 là 5.697.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Hồng H vào ngày 12/01/2024 là 19.878.000đ, ngày 16/01/2024 là 10.140.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Hồng H, Hoàng Thị S, Nguyễn Thị Thu H đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa pH, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Xét vai trò trong vụ án này các Phạm Hồng H, Hoàng Thị S, Nguyễn Thị Thu H tham gia đồng phạm với vai trò cùng nhau thực hiện tội phạm nên bị cáo H, S, H bị Viện kiểm sát truy tố về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[5]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo:

- Đối với bị cáo Phạm Hồng H chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo không chịu tu chí làm ăn chân chính đã có hành vi bán số lô, số đề mục đích thu

lợi bất chính, cụ thể ngày 12/01/2024 là 19.878.000đồng, ngày 16/01/2024 là 10.140.000đồng, do vậy bị cáo pH chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến; Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm và nộp một phần tiền phạt vào ngân sách nhà nước thể hiện sự ăn năn, thành khẩn của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo không chịu tu chí làm ăn chân chính đã có hành vi mua bán số lô, số đề với bị cáo H nhằm mục đích thu lợi bất chính cụ thể vào ngày 12/01/2024 là 6.031.000đồng, ngày 16/01/2024 là 5.697.000đồng, do vậy bị cáo pH chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng, nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Hoàng Thị S chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. *Về mức hình phạt đối với các bị cáo:*

- Bị cáo H và bị cáo H: Để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo H và H. Xét thấy tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối lỗi nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với các bị cáo. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H, H là phù hợp cần được chấp nhận.

- Bị cáo S có nơi cư trú ổn định, chấp hành tốt các quy định tại địa pH, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên xét thấy bị cáo có căn cứ để được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự quy định về án treo và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và

Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cải tạo bị cáo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở công dân tốt cho xã hội, cũng như vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung, thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung bị cáo Cường, S, H một khoản tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[8]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước :

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s, màu xanh đen, số imei: 350753202473559, bên trong lắp sim số 0359336258 của Hoàng Thị S trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A1), do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số imei: 352808091262089, bên trong lắp sim số 0328074864 của Phạm Hồng H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A4), do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh, số imei: 352812104613957, bên trong lắp sim số 0968096735 của Nguyễn Thị Thu H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A5), do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu xám, số imei: 353891100158166, bên trong lắp sim số 0853.702.702 cho Nguyễn Thị PH Dung trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A2), do Dung sử dụng vào hành vi đánh bạc.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số imei: 352808091208744, bên trong lắp sim số 0332884583 và 0879113295 cho Lương Thị Mây trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A3), do Mây sử dụng vào hành vi đánh bạc.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3, màu xanh, số imei: 860750042723154, bên trong lắp sim số 0394.767.481 cho Trần Thị Thanh H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A6), do H sử dụng vào hành vi đánh bạc.

- Ngày 12/01/2024 các bị cáo H, H, S đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động. S đã mua số lô số đề của H tổng số tiền 7.037.000đồng, so sánh kết quả xổ kiến thiết cùng ngày S

trúng số lô, số đề 1.050.000đồng và số lô: 5.760.000đồng. H đã mua số lô số đề của H tổng số tiền 4.631.000đồng, so sánh kết quả xổ kiến thiết cùng ngày H trúng số đề 1.400.000đồng. Các bị cáo đã thanh toán tiền cho nhau số tiền trên. Như vậy ngày 12/01/2024, H đã bán số lô số đề cho H thu lời bất chính số tiền: 11.668.000đồng. Cần truy thu đối với H số tiền: 11.668.000đồng; Truy thu của S số tiền 6.810.000đồng; truy thu của H số tiền 1.400.000đồng sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Ngày 16/01/2024 các bị cáo H, H, S đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động. H đã mua số lô, số đề của H tổng số tiền 5.697.000đồng, S đã mua số lô, số đề của H tổng số tiền 4.443.000đồng chưa so sánh kết quả xổ kiến thiết cùng ngày. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo xác định chưa thanh toán, chưa chuyển tiền cho nhau, H chưa được nhận số tiền bán số lô số đề cho H, tuy nhiên việc đánh bạc giữa H, H đã hoàn hành và có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc của H, H bằng số tiền như nêu trên, nên cần truy thu của bị cáo H số tiền 5.697.000đồng, truy thu của bị cáo S số tiền 4.443.000đồng sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[8]. Về các vấn đề khác:

- Đối với Trần Thị Thanh H (sinh năm 1965, HKTT: Tổ 05, phường Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên), Nguyễn Thị Thu H có hành vi mua số lô, số đề của Phạm Hồng H vào ngày 13,14, 15/01/2024; Lương Thị Mây, Nguyễn Thị PH Dung có hành vi mua số lô, số đề của Hoàng Thị S vào ngày 16/01/2024, do hành vi của các đối tượng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

- Phạm Hồng H khai sau khi nhận các số lô, số đề của khách thì H chuyển đến số điện thoại 0362.794.751 lưu trong danh bạ là “Super” của anh Ngô Văn Cường (sinh năm 1992, HKTT: Tổ 13, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên). Cường xác định không sử dụng số điện thoại trên để đánh bạc với H và không thừa nhận việc nhận các số lô đề do H chuyển đến. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại của Cường không phát hiện Cường sử dụng số điện thoại 0362.794.751, không có nội dung liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Cường.

- Đối với anh Ngô Văn Mơ (sinh năm 1976, HKTT: Thôn Thích, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang) là chủ số điện thoại 0362.794.751, quá trình điều tra xác định anh Mơ không đăng ký số điện thoại trên và không biết ai dùng số điện thoại này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

- Đối với số điện thoại 0359.336.253 mà bị cáo Hoàng Thị S sử dụng để đánh bạc, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao là ông Nguyễn Văn Khánh (sinh năm 1961, HKTT: Xóm 01, xã Tân Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) đã chết.

- Đối với số điện thoại 0328.074.864 mà Phạm Hồng H sử dụng để đánh bạc, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao là ông Trần Ngọc Đến (sinh năm 1969, HKTT: Phường Thành Công, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk). Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên đã ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả.

- Đối với anh Vũ Mạnh Chí (sinh năm 1983, HKTT: Xóm 8, xã S Cầm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) là chủ số thuê bao 0853.702.702 nhưng anh Chí cho vợ là Nguyễn Thị PH Dung sử dụng, anh Chí không biết việc Dung sử dụng số điện thoại trên để đánh bạc nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Hồng H, Hoàng Thị S, Nguyễn Thị Thu H phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Phạm Hồng H **09**(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

Phạt bổ sung bị cáo Cường số tiền: 10.000.000 đồng(Mười triệu đồng) được trừ vào số tiền 5.000.000đồng H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000837 ngày 16/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. H còn pH nộp số tiền 5.000.000đ(năm triệu đồng) vào Ngân sách nhà nước.

1.2. Căn cứ vào: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H **09**(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ(Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

1.3. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Thị S: **08** (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ(Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Hoàng Thị S cho Ủy ban nhân dân phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước : + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s, màu xanh đen, số imei: 350753202473559, bên trong lắp sim số 0359336258 của Hoàng Thị S trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A1).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số imei: 352808091262089, bên trong lắp sim số 0328074864 của Phạm Hồng H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A4).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh, số imei: 352812104613957, bên trong lắp sim số 0968096735 của Nguyễn Thị Thu H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A5).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu xám, số imei: 353891100158166, bên trong lắp sim số 0853.702.702 cho Nguyễn Thị PH Dung trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A2).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số imei: 352808091208744, bên trong lắp sim số 0332884583 và 0879113295 cho Lương Thị Mây trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A3).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3, màu xanh, số imei: 860750042723154, bên trong lắp sim số 0394.767.481 cho Trần Thị Thanh H trong bì niêm phong có dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, ký hiệu (A6).

- Truy thu của Phạm Hồng H số tiền 11.668.000 đồng; Truy thu của Hoàng Thị S số tiền 11.253.000 đồng; Truy thu của Nguyễn Thị Thu H số tiền 7.097.000 đồng sung quỹ nhà nước.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, theo biên bản giao nhận vật chứng số 18 ngày 30/10/2024)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền 200.000 đồng H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền số 0000837 ngày 16/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

- Buộc cáo S, bị cáo H mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bào chữa, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- UBND phường(xã);
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- UBND phường(xã);
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Nguyễn Anh Thư

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

**TAND TP. THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 04 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....ngày tháng năm 2018

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Long

2. Bà Trần Thanh Vân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2018/TLST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Thế Mỹ; Sinh ngày 26 tháng 02 năm 1950.

Tên gọi khác: Không;

- Nơi cư trú: Tổ 22, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Họ và tên: Hà Mạnh Hùng; Sinh ngày 20 tháng 09 năm 1989

Tên gọi khác: Không;

- Nơi cư trú: Tổ 22, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Họ và tên: Nguyễn Hồng Diệp; Sinh ngày 15 tháng 11 năm 1955.

Tên gọi khác: Không;

- Nơi cư trú: Tổ 06, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn Tấn; Sinh ngày 07 tháng 11 năm 1963.

Tên gọi khác: Không;

- Nơi cư trú: Xóm Chợ, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

5. Họ và tên: Nguyễn Thị Huế; Sinh ngày 10 tháng 08 năm 1984.

Tên gọi khác: Không;

- Nơi cư trú: Xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

6. Họ và tên: Nguyễn Văn Quang; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1973.

Tên gọi khác: Không;

- Nơi cư trú: Xóm Y NA 2, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Các bị cáo Hoàng Thế Mỹ, Nguyễn Hồng Điệp, Nguyễn Thị Huế, Hà Mạnh Hùng, Nguyễn Văn Tấn, Nguyễn Văn Quang phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt :

- **Căn cứ vào:** Khoản 1, Điều 248 BLHS năm 1999, điểm i, s, x khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015

Xử phạt: bị cáo Hoàng Thế Mỹ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Căn cứ vào:** Khoản 1, Điều 248 BLHS năm 1999, điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Điệp 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Căn cứ vào:** Khoản 1, Điều 248 BLHS năm 1999, điểm i, s, n khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Huế 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Căn cứ vào:** Khoản 1, khoản 3 Điều 248 BLHS năm 1999, điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Hà Mạnh Hùng 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo 3.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- **Căn cứ vào:** khoản 1, khoản 3 Điều 248 BLHS năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Quang từ 06 (Sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Phạt tiền bị cáo 3.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

- **Căn cứ vào:** Khoản 1, Điều 248 BLHS năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015

Xử phạt: Nguyễn Văn Tấn 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/11/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo đến ngày 29/5/2018. Hết thời hạn tạm giam trên Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên/ Nhà giữ công an Thành phố Thái Nguyên có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo nếu họ không bị tạm giữ, tạm giam về hành vi, vi phạm pháp luật khác.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.435.000đ (Sáu triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chăn mùa hè kích thước 1.5 x 1,8m, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, biên bản giao nhận vật chứng số 175 ngày 28/02/2018 và Ủy nhiệm chi số 27 ngày 27/02/2018).

*** Về án phí: Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Mỹ, Điệp, Huế, Hùng, Tấn, Quang mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày tháng năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- UBND phường(xã);
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/6/2017, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại đường tránh quốc lộ III, thuộc khu vực tổ 20, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên nhận được báo cáo của quần chúng nhân dân có một xe Taxi có nhãn hiệu TOYOTA S màu xanh BKS 20A- 0143.05 của hãng Taxi Thái Bảo đang dừng đỗ trên lề đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu điều tra thì có một thanh niên ngồi ghế phụ mở cửa chạy thoát, công lái xe Taxi định bỏ chạy, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra .

Khi kiểm tra người lái xe khai là Nguyễn Quang Minh (sinh năm 1990, có HKTT tại tổ 14, phường Minh Tân , thành phố Yên Bái , tỉnh Yên Bái. Chỗ ở hiện nay tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác thực hiện thu giữ tại sàn xe ô tô ngay dưới chân Minh: 01 gói nilon bên trong chứa các cục tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, niêm phong ký hiệu T1.

+ Thu giữ tại ngăn túi da đựng đồ phía sau ghế lái xe ô tô 03 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa các cục tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) niêm phong ký hiệu T2.

+ Thu giữ tại mặt ghế trước bên trái xe ô tô 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 013734002894151, số thuê bao 0916453881.

+ 01 ví da màu đen, bên trong có 500.000đ, 01 thẻ ATM do Ngân hàng Techcombank phát hành, 01 giấy lái xe ô tô hạng B2, 01 giấy chứng minh thư mang tên Nguyễn Quang Minh.

+ 01 chiếc ô tô nhãn hiệu TOYOTA S màu xanh BKS 20A- 0143.05, 01 và giấy chứng nhận kiểm định bắt buộc của xe ô tô BKS 20A- 0143.05, 01 giấy chứng nhận lái xe Taxi Thái Bảo cấp cho Nguyễn Quang Minh, 01 giấy xác nhận đăng ký PH tiện vận tải biển số 20A- 0143.05, tại Ngân hàng Agribank chi nhánh thành phố Thái Nguyên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định (BL 26 đến 30).

Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang Minh tại tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, không phát hiện thu giữ được gì (BL:22, 23).

Cùng ngày, Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 có trọng lượng **50,77 gam**, bì niêm phong ký hiệu T2 có trọng lượng **45,28 gam**. Đã tiến hành lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu G, G1 theo quy định (BL: 33).

Tại bản kết luận số 721/ KS- PC54 ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái nguyên: chất bột màu terawngs thu giữ của Nguyễn Quang Minh trong mẫu G, G1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng hợp trọng lượng (khối lượng) là 96.05 gam (BL: 19).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang Minh khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 06/6/2017, Minh nhận được điện thoại của một người khách mới quen tên là Hoàng (không rõ lai lịch cụ thể) Hoàng đặt vấn đề mua ½ lạng ma túy đá với giá 25.000.000 đồng. Minh đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày Minh gọi điện thoại từ số 0916453881 đến số 0972416888 cho một người tên là Đức (không rõ lai lịch địa chỉ) là khách trước đó đã đi xe của Minh và Minh biết Đức có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Minh hỏi Đức mua 50 gam ma túy Đá, Đức đồng ý và hẹn Minh đến khách sạn Đại Dương thuộc tổ 32, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên để đón Đức cùng đi mua ma túy. Sau đó Minh điều khiển xe ô tô BKS 20A- 0143.05 đến đón Đức cả hai cùng đi đến xóm Cổ Lũng, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Đến nơi Minh ngồi trên xe ô tô chờ còn Đức xuống xe đi bộ một mình vào trong xóm. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày Đức quay ra cả hai đi về khách sạn Đại Dương, thuộc tổ 32, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên. Tại đây Đức nói với Minh đã mua được ma túy,

Đức để gói ma túy trên xe và nói với Minh gói ma túy có giá là 25.000.000 đồng, khi bán được ma túy thì trả tiền cho Đức. Sau đó Minh gọi điện thoại cho Hoàng báo tin đã mua được ma túy và hẹn Hoàng đến khu vực đường tránh quốc lộ 3 mới, đoạn thuộc tổ 20, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên để bán ma túy cho Hoàng với giá 25.500.000 đồng. Trong khi Hoàng ngồi trên xe và cầm một ít ma túy để kiểm tra thì phát hiện có lực lượng Công an, Hoàng đã mở xe ô tô chạy thoát. Còn Minh sợ đã vứt gói ma túy xuống sàn xe ngay trước ghế lái và đã bị Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện thu giữ các vật chứng như nêu trên.

Nguyễn Quang Minh không thừa nhận 03 gói ma túy tổng hợp có trọng lượng 45,28 gam được cơ quan Công an thu giữ tại túi đồ đựng phía sau ghế lái của xe ô tô do Minh lái là của Minh. Minh không khai rõ của ai và có xe ô tô của Minh từ khi nào. Tuy nhiên chiếc ô tô BKS 20A- 0143.05 Minh được Công ty Công ty Cổ phần tH mại Thái An Dương – Taxi Thái Bảo giao cho quản lý sử dụng trước ngày bị bắt khoảng 2 tháng vad từ khi được Công ty CPTM Thái An Dương giao cho Minh chiếc xe này chỉ có một mình Minh quản lý sử dụng (không cho ai mượn). Nhưng Minh không chứng minh được nguồn gốc 03 gói ma túy trên là của ai do đâu mà có. Do vậy, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát đã điều tra thu nhập có đủ cơ sở buộc Minh pH chịu trách nhiệm với tổng trọng lượng số ma túy bị Công an thu giữ như trên.

Lời khai nhận tội của bị can Nguyễn Quang Minh hoàn toàn phù hợp với các tài liệu mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu nhập như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 18 đến 87).

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 04 bì niêm phong ký hiệu L,L1,G,G1 (bên trong đều chứa ma túy tổng hợp).

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng , số IMEI: 013734002894151 đã cũ, số thuê bao 0916453881, 01 ví da màu đen, 01 thẻ ATM do Ngân hàng Techcombank phát hành, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, đều mang tên Nguyễn Quang Minh.

+ 500.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hiện đã được chuyển vào tài khoản và đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý (BL: 87,88).

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA S màu xanh BKS 20A- 0143.05 . 01 giấy chứng nhận kiểm định bắt buộc, 01 giấy xác nhận đăng ký pH tiện vận tải của xe ô tô biển số 20A- 0143.05 tại Ngân hàng Agribank chi nhánh thành phố Thái Nguyên, 01 giấy chứng nhận lái xe Taxi của Công ty Taxi Thái Bảo cấp cho Nguyễn Quang Minh, Hiện đã hoàn trả cho Công ty Cổ phần Thái An Dương Taxi Thái Bảo quản lý sử dụng (BL: 85, 86).

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trên

KẾT LUẬN

Hồi 2121 giờ 30 phút cùng ngày 06/6/2017, tại khu vực tổ 20, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Quang Minh đang có hành vi tàng trữ trái phép 96,05 gam Methamphetamine với mục đích bán lại cho một người tên là Hoàng (không rõ lai lịch địa chỉ) để kiếm lời. Khi Minh đang giao gói ma túy cho Hoàng để kiểm tra nhưng chưa kịp bán cho Hoàng đã bị tổ công tác Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- **Họ và tên : Nguyễn Quang Minh, sinh ngày 29/03/1990.**
- NKHKTT: Tổ 14, phường Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái
- Chỗ ở tại tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh. Tôn giáo : Không.
- Nghề nghiệp: lái xe taxi. Trình độ văn hóa:12/12
- Con ông: Chu Thị Nhàn, sinh năm 1959.
- Điều trú tại tổ 14, phường Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
- Gia đình có 2 anh, em Minh là con thứ 2.
- Chưa có vợ, con.
- Tiền án,tiền sự: Không có.

Hiện tại bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 06/6/2017 đến nay.

Trong vụ án này bị can Nguyễn Quang Minh được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự và bị can có bố đẻ là tH bình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại khoản 2 Điều 46 BKHS, không pH chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 48 BLHS.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang Minh đã phạm tội: “ ***Mua bán trái phép chất ma túy*** ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Nội dung các điều luật như sau :

Khoản 1 điều 194 quy định :

“1. Người nào... mua bán ... trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy đến mười lăm năm:

a...

m. Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam”.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ Nguyễn Quang Minh khai mua của một người tên là Đức (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 25.000.000 đồng để bán cho một người tên Hoàng (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 25.500.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của những người này. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ điều tra lamg rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/6/2017, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại đường tránh quốc lộ III, thuộc khu vực tổ 20, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên nhận được báo cáo của quần chúng nhân dân có một xe Taxi có nhãn hiệu TOYOTA sơn màu xanh BKS 20A- 0143.05 của hãng Taxi Thái Bảo đang dừng đỗ trên lề đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu điều tra thì có một thanh niên ngồi ghế phụ mở cửa chạy thoát, công lái xe Taxi định bỏ chạy, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra .

Khi kiểm tra người lái xe khai là Nguyễn Quang Minh (sinh năm 1990, có HKTT tại tổ 14, phường Minh Tân , thành phố Yên Bái , tỉnh Yên Bái. Chỗ ở hiện nay tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác thực hiện thu giữ tại sàn xe ô tô ngay dưới chân Minh: 01 gói nilon bên trong chứa các cục tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, niêm phong ký hiệu T1.

+ Thu giữ tại ngăn túi da đựng đồ phía sau ghế lái xe ô tô 03 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa các cục tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) niêm phong ký hiệu T2.

+ Thu giữ tại mặt ghế trước bên trái xe ô tô 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 013734002894151, số thuê bao 0916453881.

+ 01 ví da màu đen, bên trong có 500.000đ, 01 thẻ ATM do Ngân hàng Techcombank phát hành, 01 giấy lái xe ô tô hạng B2, 01 giấy chứng minh thư mang tên Nguyễn Quang Minh.

+ 01 chiếc ô tô nhãn hiệu TOYOTA sơn màu xanh BKS 20A- 0143.05, 01 và giấy chứng nhận kiểm định bắt buộc của xe ô tô BKS 20A- 0143.05, 01 giấy chứng nhận lái xe Taxi Thái Bảo cấp cho Nguyễn Quang Minh, 01 giấy xác nhận đăng ký phương tiện vận tải biển số 20A- 0143.05, tại Ngân hàng Agribank chi nhánh thành phố Thái Nguyên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định (BL 26 đến 30).